TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 11/2019/QSST-DS	*Đà Nẵng, ngày 01 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông **Hoàng Xuân Sáu**, sinh năm: 1952. Địa chỉ: 10351 AVE-CINCO DE MAYO - Fountain VALLEY.CA 92708, USA. Tạm trú: Số 01 đường Nguyễn Chí Thanh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

+ Bị đơn: Ông **Lê Minh Hoàng**, sinh năm: 1976 và bà **Trần Thị Phương Uyên**, sinh năm: 1981. Cùng địa chỉ: Lô 15, khu B1- 6 đường Mỹ Đa Tây 2, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Hà Đồng Thông**, sinh năm: 1960. Địa chỉ: Số 63 đường Hoàng Văn Thụ, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (theo giấy ủy quyền ngày 21/02/2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số tiền ông Lê Minh Hoàng, bà Trần Thị Phương Uyên xác định nợ và phải trả cho ông Hoàng Xuân Sáu là 7.283.246.000đồng (*Bảy tỉ, hai trăm tám mươi ba triệu, hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*), (trong đó nợ gốc: 6.440.000.000đồng và nợ lãi: 843.246.000đồng).

2.2. Thời hạn trả nợ: Trả vào ngày 01/4/2019.

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Sau khi ông Lê Minh Hoàng, bà Trần Thị Phương Uyên thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì ông Hoàng Xuân Sáu có nghĩa vụ trả lại cho ông Hoàng, bà Uyên 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 268672 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 18/5/2018 đứng tên ông Lê Minh Hoàng, bà Trần Thị Phương Uyên.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Lê Minh Hoàng, bà Trần Thị Phương Uyên có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 57.641.632 đồng (*Năm mươi bảy triệu, sáu trăm bốn mươi mốt nghìn, sáu trăm hai mươi ba đồng*).

+ Ông Hoàng Xuân Sáu không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án là: 57.791.623 đồng (*Năm mươi bảy triệu, bảy trăm chín mươi mốt nghìn, sáu trăm hai mươi ba đồng*) theo biên lai thu số 001584 ngày 17/12/2018 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Sơn